14 - 09- 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

DÒNG TIỀN LƯỠNG LỰ, VNINDEX DAO ĐỘNG HẸP QUANH NGƯỠNG 1.250 ĐIỂM

Vận động trong ngày

Nguồn:Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.248,40	281,59
Thay đổi (%)	-0,10%	-0,53%
Thay đổi	-1,22	-1,49
Tổng KLGD	442,66	62,35
Tổng GTGD	12.735,55	1.415,66
NĐTNN ròng (tỷ)	-263,93	48,41
PE	13,36	15,09

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.272,48	1.272,00
Thay đổi (%)	-0,24%	-0,38%
Thay đổi	-3,12	-4,8
Basis	0,48	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,18%	105,5%
Hóa chất L2	0,20%	153,1%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,16%	132,2%
XD và Vật liệu L2	-0,28%	62,4%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,47%	53,4%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,49%	44,1%
Thực phẩm và đồ uống	-0,01%	30,0%
Hàng cá nhân & GD L2	0,46%	97,5%
Y tế L2	-0,09%	20,1%
Bán lẻ L2	-0,05%	147,7%
Truyền thông L2	1,50%	13,5%
Du lịch và Giải trí L2	0,14%	6,7%
Viễn thông L2	-0,52%	13,2%
Điện, nước & xăng L2	0,16%	57,1%
Bảo hiểm L2	-0,14%	40,5%
Bất động sản L2	-0,42%	55,6%
Dịch vụ tài chính L2	0,07%	220,1%
Ngân hàng L2	-0,08%	94,8%
CNTT L2	0,08%	143,5%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index giảm nhẹ 1,22 điểm (-0,10%) xuống 1248,4 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 393 mã giảm và 346 mã tăng. Mặc dù duy trì xu hướng giảm trong phần lớn phiên giao dịch, sự nhập cuộc của dòng tiền vào cuối phiên chiều đã giúp VN-Index thu hẹp đà giảm.
- Nhóm cổ phiếu trụ như VN30, bất động sản, thép, ngân hàng, chứng khoán tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số chung.
- Dầu khí và hóa chất là những nhóm ngành hiếm hoi giữ được trạng thái tăng điểm nhưng không có nhiều tác động đến VN-Index. Nhóm dầu khí không chỉ tăng điểm tốt mà thanh khoản cũng tiếp tục được cải thiện trong điều điều kiện thanh khoản thị trường chung thấp. Nhóm hóa chất dù gặp áp lực bán vào phiên chiều nhưng chốt phiên bên mua vẫn là bên chiếm ưu thế.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại quay lại bán ròng hơn 265 tỷ sau khi có 3 phiên liên tục mua ròng. Áp lực bán tập trung vào các cổ phiếu chứng khoán. Tuy nhiên, DGC và PVD vẫn được mua ròng.
- Mặc dù dòng tiền có dấu hiệu nhập cuộc vào cuối phiên nhưng vẫn chỉ tập trung vào nhóm ngành có thông tin hỗ trợ ngắn hạn. Việc dòng tiền chưa lan tỏa và chưa tìm đến nhóm dẫn dắt khiến trạng thái thị trường vẫn chưa được cải thiện.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

- Thị trường tiếp tục giằng co quanh ngưỡng 1250 điểm với thanh khoản có cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp hơn trung bình 05 phiên. Diễn biến giằng co trong biên độ hẹp với thanh khoản thấp cho thấy sự thận trọng bao trùm toàn thị trường. Điểm tích cực là áp lực bán đã không gia tăng và tạo ra tín hiệu tiếp diễn nhịp giảm từ đầu tháng 9.

Khuyến nghị:

- Nhà đầu tư nên tiếp tục giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức khoảng 40% và thận trọng trong việc mở vị thế mua mới trước khi thị trường có thêm những tín hiệu tích cực hơn.

  + Kịch bản 1: VN-Index dao động hẹp quanh vùng 1.240 điểm.

  + Kịch bản 2: VN-Index điều chỉnh về vùng 1.220 điểm.

14 - 09- 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

DÒNG TIỀN LƯỠNG LỰ, VNINDEX DAO ĐỘNG HẸP QUANH NGƯỠNG 1.250 ĐIỂM

ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Giao dịch nước ngoài trên HSX

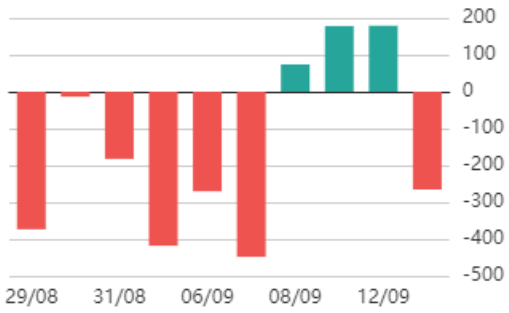

Nguồn: Fireant

Tin kinh tế trong nước	Tăng trưởng thế giới chậm lại sẽ tác động như thế nào đến kinh tế Việt Nam trong những tháng cuối năm?
	Top 5 địa phương có kim ngạch xuất khẩu 8 tháng đầu năm cao nhất cả nước
	Vì sao nhiều lao động từ Nhật trở về thất nghiệp?
Tin doanh nghiệp trong nước	Mirae Asset dự báo mảng thịt lợn mát của Masan lỗ 436 tỷ năm 2022 trong bối cảnh nhiều đại gia nhảy vào nuôi heo
	Cốt cách văn hoá ở BSR
	Tỷ lệ lấp đầy TTTM của Vincom Retail có thể đạt 85,5% vào quý IV

Giao dịch tự doanh trên HSX

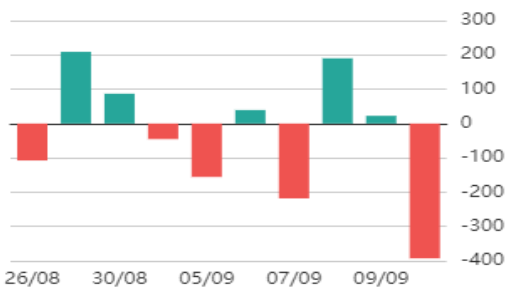

Nguồn: Fireant

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số

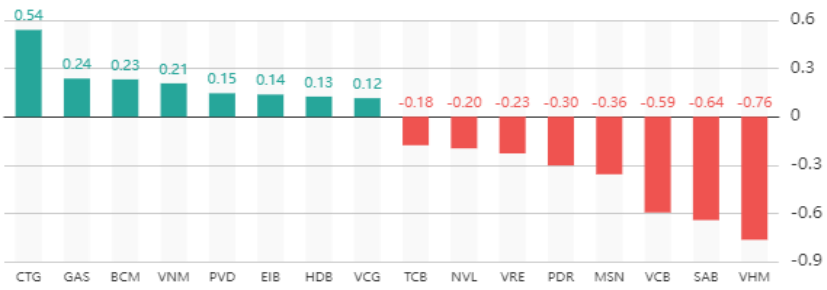

Nguồn: Fireant

14 - 09- 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

DÒNG TIỀN LƯỠNG LỰ, VNINDEX DAO ĐỘNG HẸP QUANH NGƯỠNG 1.250 ĐIỂM

Chỉ số thế giới

Dow Jones	231,47	0,71%
DAX	314,06	2,34%
FTSE100	121,96	1,63%
Nikkei 225	327,36	1,15%
Hang Seng	39,75	0,20%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	174,4	0,54%
DAX*	244,2	1,82%
FTSE100*	112	1,50%
Nikkei 225*	-30	-0,11%
Hang Seng*	-70	-0,36%

** Số liệu của phiên liền trước*

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới	Lạm phát tại Mỹ tiếp tục hạ nhiệt trong tháng 8?
	Nhà đầu tư siêu giàu ở châu Á – Thái Bình Dương quan tâm gì nhất lúc này?
	Châu Âu chạy đua bảo vệ nền kinh tế khi mùa đông đang tới
Tin hàng hóa thế giới	Giá ure tại Trung Quốc tăng gần 1%, cao nhất hơn một tháng
	Thêm quốc gia châu Á châu Á sẵn sàng mua dầu Nga, Moscow tuyên bố sẵn sàng chiết khấu 'sập sàn' cho đối tác
	Nước nhập khẩu gạo hàng đầu thế giới lo giá gạo xuất khẩu tăng?

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	87,78	1,14%	1,14%	-1,98%	17,23%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	94,00	1,25%	1,25%	-1,71%	20,85%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,44	0,61%	0,61%	0,58%	9,90%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.724,07	0,47%	0,47%	0,78%	-5,71%	PNJ
Bạc	USD/ounce	19,78	5,34%	5,34%	10,07%	-14,99%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.549,75	5,37%	5,37%	4,20%	15,72%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,43	0,64%	0,64%	-0,43%	17,37%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,89	0,51%	0,51%	1,32%	7,98%	VNM
Cao su	JPY/Kg	132,90	1,14%	1,14%	-2,42%	-40,35%	DPR,PHR
Đường	UScent/Ib	18,35	0,71%	0,71%	2,57%	-2,81%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/Ib	229,70	1,70%	1,70%	-4,15%	1,59%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	509,00	-0,86%	-0,86%	0,00%	-55,66%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	93,18	1,14%	1,14%	1,80%	14,36%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	104,50	2,96%	2,96%	5,56%	-9,91%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	3.918,00	0,00%	0,00%	-4,95%	-13,85%	HSG,HPG

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2209	-4.80 (-0.38%)	1,278.3	1,272.0	1,278.8	1,272.0	146
VN30F2210	-1 (-0.08%)	1,270.6	1,267.0	1,272.0	1,265.9	5
VN30F2212	-1.80 (-0.14%)	1,271.0	1,262.5	1,271.0	1,261.6	13
VN30F2303	0.20 (0.02%)	1,258.1	1,259.8	1,261.0	1,258.0	15

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
EVF	10,7	+0,70/+7,00%	1.076.500
DAT	17,45	+1,10/+6,73%	369.300
HU1	9,78	+0,61/+6,65%	20.700
HOT	32,25	+2,00/+6,61%	2.300
PAN	26,6	+1,55/+6,19%	6.495.900

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VSI	24,15	-1,80/-6,94%	100
HU3	7,22	-0,53/-6,84%	1.500
TNC	54,2	-3,90/-6,71%	100
KPF	15,3	-1,10/-6,71%	190.600
VFG	44,7	-3,10/-6,49%	600

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VC1	11	+1,00/+10,00%	30.200
TPH	12,2	+1,10/+9,91%	600
NBW	24,4	+2,20/+9,91%	1.200
PVB	18,9	+1,70/+9,88%	917.200
SDN	41,5	+3,70/+9,79%	1.500

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VC6	8,4	-0,90/-9,68%	200
TJC	15,2	-1,40/-8,43%	2.600
PJC	22,9	-2,00/-8,03%	1.400
NVB	22,2	-1,60/-6,72%	66.500
BBS	11,2	-0,80/-6,67%	1.700

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PVD	22,2	+1,05/+4,98%	3.347.378
HPG	23,7	-0,10/-0,42%	1.440.131
CVHM2201	0,0	0,00/0,00%	1.268.800
CTG	27,5	+0,45/+1,66%	1.127.885
DBC	27,5	+1,55/+5,97%	983.234

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SSI	21,65	-0,20/-0,92%	-4.900.272
FUEVFVND	27,2	+0,22/+0,82%	-2.174.500
VND	19,85	-0,25/-1,24%	-1.783.390
DXG	24,65	0,00/0,00%	-1.706.790
TCH	11,1	0,00/0,00%	-1.462.300

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	23,7	10,65	8/5/2020	19,5				122,5%	
PNJ	113	112	7/30/2022	139	107			0,9%	
SKG	19,3	17,8	7/30/2022	22,2	16			8,4%	
GEG	21,6	21	7/30/2022	28,2	18,5			2,9%	
FCN	15,1	15,4	7/30/2022	18	14,5			-1,9%	
BSR	24,3	24,3	7/30/2022	39	22			0,0%	
MWG	74,1	62,1	7/30/2022	80	57			19,3%	
HHV	14,8	14,8	7/30/2022	17,5	13,5			0,0%	
PVS	27,4	22,8	7/30/2022	30	20			20,2%	
MBB	22,55	21,4	7/30/2022	24,1	20,3			5,4%	
TCB	37,3	36,6	7/30/2022	40	35			1,9%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa triên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website**:** **www.vfs.com.vn**

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext**:** **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm*: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.*